

Bản án số: 117/2024/HSST
Ngày: 24 - 12 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ - TP HÀ NỘI.

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Xuân Sơn

Bà Nguyễn Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Khuất Tiến Phúc – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Nguyên Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phúc Thọ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 109/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

ĐỖ THÀNH T, sinh ngày 05 tháng 4 năm 1982 tại xã P, huyện P, TP Hà Nội; Trú tại: Thôn H, xã P, huyện P, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn Q (đã chết) và bà Lê Thị T1; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1982; Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2008;

Tiền án: Có 01 tiền án: Tại Bản án số 199/2011/HSST ngày 21/4/2011, Tòa án nhân dân TP Hà Nội tuyên phạt Đỗ Thành T 12 năm 06 tháng tù về tội “Vận chuyển tiền giả” và 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội là 14 năm 06 tháng tù. Ngày 02/02/2022, Đỗ Thành T đã chấp hành xong hình phạt tù của Bản án (chưa được xóa án tích).

Tiền sự: không;

Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/9/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố H. (Theo danh chỉ bản số 370 lập ngày 30/9/2024). Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Anh Đỗ Văn P, sinh năm 1987 (Vắng mặt)

TQ: Thôn A, xã P, huyện P, TP Hà Nội;

- Anh Trần Xuân S, sinh năm 1987 (Vắng mặt)

TQ: Thôn T, xã L, huyện P, TP Hà Nội.

NHẬN THẤY

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 06/9/2024, Đỗ Thành T đang ở nhà thì anh Đỗ Văn P (sinh năm 1987, trú tại: Thôn A, xã P, huyện P) gọi điện thoại rủ đi uống bia. Một lúc sau, anh Trần Xuân S (sinh năm 1987, trú tại: thôn T, xã L, huyện P) lái xe ô tô (xe của P) đến đón T. Trước đó, T dọn nhà có thấy chiếc túi đựng súng mà T mua từ trước ở chợ T2, tỉnh Lạng Sơn nên mang theo, mục đích để khoe với mọi người. Khi vừa ngồi vào bàn uống bia, T đặt túi đựng súng lên trên bàn, trước mặt anh P. Ban đầu T chưa nói gì đến việc có súng, uống bia được một lúc thì giữa T và anh P xảy ra xích mích, cãi cọ, thách thức nhau. T đẩy chiếc túi về phía P và nói “Đẩy súng đây, mày có bản lĩnh thì mày bắn tao đi”. Hai bên đẩy qua lại chiếc túi đựng súng về phía nhau, rồi T dùng tay kéo khóa mở khoảng 1/3 túi đựng súng để lộ khẩu súng ngắn bên trong túi để anh P nhìn thấy. T đứng dậy, đi đến gần chỗ anh P đang ngồi và cầm chiếc cốc thủy tinh chứa bia đập vào đầu anh P gây thương tích (lúc này khẩu súng vẫn được đặt trên bàn). Sợ hai bên sử dụng súng, nên anh S liền cầm chiếc túi xách đựng súng và can ngăn, rồi anh S cầm theo chiếc túi đựng súng ra lái xe đưa P đến Trạm y tế xã Phụng Thượng để sơ cứu, còn T tự đi về nhà. Sau đó, anh P đến trình báo vụ việc và giao nộp chiếc túi xách đựng súng, đạn cho Công an xã P theo quy định.

Hậu quả: anh Đỗ Văn P bị thương tích rách da đầu vùng thái dương đỉnh, tổn thương nông chiều dài dưới 10cm. Vụ việc đang được Cơ quan điều tra, Công an huyện T xác minh, giải quyết theo thẩm quyền.

Tại cơ quan điều tra, T khai nhận, mục đích mua khẩu súng là do tính tò mò, hiếu kỳ, không nhằm mục đích gì, chưa sử dụng lần nào và cũng không ai biết việc này. Kết quả xác minh tại Cục Trang bị và kho vận, Cục Q1 - Bộ C và Cục Q2 Bộ Q3 xác định: không quản lý, cấp phát đối với khẩu súng thu giữ của Đỗ Thành T nêu trên.

* Vật chứng cơ quan điều tra thu giữ và kết quả giám định:

- 01 (một) áo cộc tay nam dạng cổ tròn màu xanh vùng cổ áo có dính máu là chiếc áo mà anh Đỗ Văn P mặc khi bị Đỗ Thành T đánh.

- 01 (một) vật bằng kim loại màu đen kiểu dáng giống súng ngắn KT 20x14x3 cm. Tại tay cầm có 01 (một) vật bằng kim loại màu đen kiểu dáng giống băng đạn KT 12x3x2 cm, bên trong có lắp 05 (năm) vật bằng kim loại màu vàng xám kiểu dáng giống viên đạn KT 2,5x0,5 cm. Trên thân vật nghi là súng có ghi các ký hiệu “ISSC M22 AUSTRIA”. “CIYIAMIYS032201143”. “cal.9mm P.A.K”.

Tại Bản kết luận giám định số 6905 ngày 17/9/2024, V - Bộ C đã kết luận:

“- Khẩu súng gửi giám định là súng tự chế cỡ nòng 9mm, thuộc vũ khí quân dụng. Hiện tại, khẩu súng còn sử dụng để bắn được.

- 05 (năm) viên đạn gửi giám định là đạn tự chế cỡ 9x17mm, thuộc vũ khí quân dụng và sử dụng lắp, bắn được cho khẩu súng nêu trên”. Trong đó, 05 viên đạn đã được sử dụng để bắn thực nghiệm hết, không hoàn trả.

Về nguồn gốc khẩu súng: T khai khoảng cuối năm 2022, đầu năm 2023, T đi chơi và mua 01 khẩu súng (bên trong hộp tiếp đạn đã lắp sẵn vài viên đạn) tại chợ gần cửa khẩu T3, tỉnh Lạng Sơn, với giá là 3.700.000 đồng của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lý lịch). Sau khi mua được súng, T để trong hộp màu đen mang về cất giấu ở dưới gầm chạn bát của gia đình mình thuộc Thôn H, xã P, huyện P. Ngoài lời khai của T không có tài liệu nào khác để làm rõ nguồn gốc khẩu súng này; Vì vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trong vụ án này.

Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) áo cộc tay nam dạng cổ tròn màu xanh vùng cổ áo có dính máu là chiếc áo mà anh P mặc khi bị Đỗ Thành T đánh liên quan đến vụ việc Cố ý gây thương tích do Cơ quan tiến hành tố tụng huyện T thụ lý, được bảo quản tại Cơ quan An ninh điều tra, Công an thành phố H chờ xử lý theo quy định.

- 01 (một) vật bằng kim loại màu đen kiểu dáng giống súng ngắn KT 20x14x3 cm. Tại tay cầm có 01 (một) vật bằng kim loại màu đen kiểu dáng giống băng đạn KT 12x3x2 cm, bên trong có lắp 05 (năm) vật bằng kim loại màu vàng xám kiểu dáng giống viên đạn KT 2,5x0,5 cm. Trên thân vật nghi là súng có ghi các ký hiệu “ISSC M22 AUSTRIA”. “C1YIAMIYS032201143”. “cal.9mm P.A.K” đang được Cơ quan An ninh điều tra, Công an thành phố H bảo quản theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 107/CT - VKSPT ngày 22- 11- 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội đã truy tố Đỗ Thành T về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đã truy tố.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Đỗ Thành T về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Đỗ Thành T từ 15 đến 20 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/9/2024.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu và giao 01 (một) khẩu súng thu giữ của Đỗ Thành T cho Công an T chuyển Bộ tư lệnh Thủ đô tiêu hủy theo quy định.

Đối với 01 (một) áo cộc tay nam là chiếc áo mà anh P mặc khi bị Đỗ Thành T đánh liên quan đến vụ việc Cố ý gây thương tích do Cơ quan tiến hành tố tụng huyện T thụ lý, được bảo quản tại Cơ quan An ninh điều tra, Công an thành phố H, đề nghị chuyển đến Công an huyện T xử lý theo quy định.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận:

Từ khoảng cuối năm 2022, đầu năm 2023 đến ngày 06/9/2024, Đỗ Thành T đã cất giữ tại nơi ở của mình thuộc Thôn H, xã P, huyện P, Hà Nội 01 (một) khẩu súng tự chế, cỡ nòng 9mm, thuộc vũ khí quân dụng. Hiện tại, khẩu súng còn sử dụng để bắn được và 05 viên đạn tự chế cỡ 9x17mm, thuộc vũ khí quân dụng và sử dụng lắp, bắn được cho khẩu súng nêu trên. Ngày 06/9/2024, T đã mang theo khẩu súng này đến quán bia thuộc địa phận xã Đ, huyện T, TP ., bị anh Đỗ Văn P phát hiện, thu giữ, giao nộp cho cơ quan Công an.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố Đỗ Thành T về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến an toàn, an ninh công cộng, tiềm ẩn những nguy hại cho trật tự trị an ở địa phương. Do vậy cần có biện pháp xử lý nghiêm khắc để đảm bảo răn đe và giáo dục bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm” quy định tại Điều 53 Bộ luật hình sự và bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 BLHS.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo ra đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Xét tính chất hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nhận thức được việc tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng là hành vi bị nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện hành vi cất giữ khẩu súng là vũ khí quân dụng trong nhiều năm, thậm chí còn mang theo đến nơi đông người là thể hiện ý thức

coi thường pháp luật. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án về tội Vận chuyển tiền giả và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng vẫn tiếp tục cố tình phạm tội. Do vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để răn đe giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) chiếc áo mà anh P mặc khi bị Đỗ Thành T đánh là vật chứng liên quan đến vụ việc Cố ý gây thương tích do Cơ quan tiến hành tố tụng huyện T thụ lý, nên cần chuyển đến cơ quan điều tra Công an huyện T xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 (một) vật bằng kim loại màu đen kiểu dáng giống súng ngắn kích thước 20x14x3 cm, tại tay cầm có 01 vật bằng kim loại màu đen kiểu dáng giống băng đạn kích thước 12x3x2 cm, trên thân có ghi các ký hiệu “ISSC M22 AUSTRIA” “C1YIAMIYS032201143” “cal.9mm P.A.K” cần giao cho Công an T chuyển đến Bộ tư lệnh Thủ đô bảo quản, xử lý theo quy định.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Căn cứ khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Thành T 15 (Mười lăm) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/9/2024

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu và giao 01 (một) vật bằng kim loại màu đen kiểu dáng giống súng ngắn kích thước 20x14x3 cm, tại tay cầm có 01 vật bằng kim loại màu đen kiểu dáng giống băng đạn kích thước 12x3x2 cm, trên thân có ghi các ký hiệu “ISSC M22 AUSTRIA” “C1YIAMIYS032201143” “cal.9mm P.A.K” cho Bộ Tư lệnh Thủ đô bảo quản xử lý theo quy định của pháp luật.

Chuyển 01 (một) áo cộc tay nam dạng cổ tròn màu xanh vùng cổ áo có dính máu là chiếc áo mà anh P mặc khi bị Đỗ Thành T đánh liên quan đến vụ việc Cố ý gây thương tích do Cơ quan tiến hành tố tụng huyện T thụ lý, đến cơ quan điều tra Công an huyện T xử lý theo quy định của pháp luật.

Vật chứng đang được lưu giữ tại Công an Thành phố H.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: Bị cáo Đỗ Thành T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị

cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- CA, CCTHA, VKSND huyện Phúc Thọ;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Minh Loan

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

